

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 239/2024/DS-ST

Ngày: 09/5/2024

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Thanh Trang

2/ Bà Trần Quang Cảnh

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Thành Nguyên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa:

Bà Đoàn Thị Thúy Hà – Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 564/2023/DSST ngày 30 tháng 10 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 295/2024/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn : Công ty GRSYHGSHBETGE; Địa chỉ : GAEFG, phường GHEDG, Quận GRG thành phố GREGREDG. Người đại diện theo ủy quyền : bà Nguyễn GBSVFCDFGTG

Bị đơn : Ông Trần ACBGAFc– sinh năm 1977; Địa chỉ : ERGERT, phường TGRET, quận TGRETG, thành phố TGERTEY

(Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Nguyễn GBSVFCDFGTG - có mặt, ông Trần ACBGAFc– có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 22 tháng 9 năm 2023 và tại bản tự khai, các buổi phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty GRSYHGSHBETGE bà Trần YGEYGETYH, bà Nguyễn GBSVFCDFGTG cùng có ý kiến trình bày chung như sau: Ngày 26/11/2021, Công ty GRSYHGSHBETGE ký Hợp đồng tín dụng số: 2649036 về việc cấp tín dụng cho ông Trần ACBGAFc với khoản vay trị giá 31.980.000 đồng. Sau khi ký kết, Công ty GRSYHGSHBETGE đã giải ngân theo đúng quy định trong Hợp đồng tín dụng cho ông Trần HYGERTGYERGY. Theo Hợp đồng tín dụng, ông Trần ACBGAFc có nghĩa vụ thanh toán hàng tháng với số tiền là 2.042.618 đồng

trong kỳ hạn 24 tháng kể từ ngày 15/12/2021 đến ngày 15/11/2023. Sau khi được giải ngân, ông Trần ACBGAFCDã thanh toán được 9 kỳ, với số tiền là 18.603.441. Tuy nhiên, từ ngày 19/11/2022 ông Trần ACBGAFCDã không thanh toán theo nghĩa vụ hợp đồng đối với khoản vay mà phía Công ty GRSYHGSHBETGE đã giải ngân. Công ty GRSYHGSHBETGE đã tiến hành liên hệ qua điện thoại đề nghị ông Trần ACBGAFCthực hiện nghĩa vụ thanh toán của mình theo hợp đồng. Đồng thời, Công ty GRSYHGSHBETGE cũng đã gửi thư đề nghị thực hiện nghĩa vụ thanh toán, đề thông báo trực tiếp cho ông Trần ACBGAFCbiet về việc hoàn thành nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng. Tuy nhiên, ông Trần ACBGAFCVẫn không có bất kỳ hành động thực tế nào thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng cho phía Công ty GRSYHGSHBETGE. Do đã gửi thông báo nhắc nợ nhưng ông Trần ACBGAFCVẫn cố tình không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo HĐTD cho phía Công ty GRSYHGSHBETGE nên Công ty GRSYHGSHBETGE đã nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên buộc ông Trần ACBGAFCThanh toán cho Công ty GRSYHGSHBETGE tổng cộng số tiền tạm tính đến ngày 15/03/2024 là: 43.008.238 đồng. Trong đó: Số dư nợ gốc còn lại chưa thanh toán: 22.080.693 đồng; Số tiền lãi quá hạn chưa thanh toán (lãi phát sinh trong hạn): 6.907.226 đồng; Số tiền lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn (lãi quá hạn): 13.251.594 đồng; Số tiền lãi chậm trả: 768.725 đồng. Ngoài ra Công ty GRSYHGSHBETGE còn yêu cầu Tòa án buộc ông Trần ACBGAFCPHải thanh toán lãi, phí phát sinh kể từ ngày 16/03/2024 cho đến khi thi hành xong bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Trần ACBGAFCTrình bày : ông xác nhận việc ký kết hợp đồng và số tiền nợ chưa thanh toán đúng như lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty GRSYHGSHBETGE, ông yêu cầu được thanh toán nợ theo phương thức mỗi tháng sẽ trả cho Công ty GRSYHGSHBETGE số tiền là 2.000.000 (hai triệu) đồng cho đến khi hết nợ theo Hợp đồng tín dụng số 2649036 ngày 30/11/2021.

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty GRSYHGSHBETGE bà Nguyễn GBSVFCDFTG trình bày : nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm 09/5/2024, ông Trần ACBGAFCCòn nợ tổng cộng số tiền là 45.358.198 (bốn mươi lăm triệu ba trăm năm mươi tám nghìn một trăm chín mươi tám) đồng trong đó số tiền gốc còn lại chưa thanh toán là 22.080.693 (hai mươi hai triệu không trăm tám mươi nghìn sáu trăm chín mươi ba) đồng, tiền lãi phát sinh trong hạn là 6.907.226 (sáu triệu chín trăm linh bảy nghìn hai trăm hai mươi sáu) đồng, tiền lãi quá hạn, chậm trả là 16.370.279 (mười sáu triệu ba trăm bảy mươi nghìn hai trăm bảy mươi chín) đồng.

Bị đơn ông Trần ACBGAFCCó đơn xin xét xử vắng mặt và cam kết vẫn giữ nguyên lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát đã phát biểu ý kiến với nội dung chính như sau:

Về thủ tục: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng. Về thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách pháp lý, thu thập chứng cứ đều tuân đúng quy định pháp luật theo các Điều 68, từ Điều 93 đến Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 93, 94, 95, 147, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 335, 339, 342, 351, 463 Bộ luật dân sự 2015. Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Đề nghị HĐXX tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số 2649036 ngày 26/11/2021 được ký kết giữa Công ty GRSYHGSHBETGE và ông Trần ACBGAFClà đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Căn cứ phiếu yêu cầu xác minh của công an phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh cho biết bị đơn ông Trần ACBGAFClà có cư ngụ tại địa phương nên Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh giải quyết là phù hợp theo qui định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng của đương sự: Công ty GRSYHGSHBETGE là nguyên đơn, ông Trần ACBGAFClà bị đơn hoàn toàn phù hợp theo đúng quy định tại Điều 68 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015

[3] Về thủ tục xét xử vắng mặt đương sự : Bị đơn ông Trần ACBGAFClà có đơn xin xét xử vắng mặt và cam kết vẫn giữ nguyên lời trình bày nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Về yêu cầu của đương sự:

-Xét Hợp đồng tín dụng số 2649036 ngày 26/11/2021 được ký giữa Công ty GRSYHGSHBETGE và ông Trần HETGYET, Hội đồng xét xử nhận thấy đây là hợp đồng được giao kết giữa người có thẩm quyền của Công ty GRSYHGSHBETGE với ông Trần ACBGAFClà thể hiện ý chí thỏa thuận tự nguyện của hai bên, không trái pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội nên có hiệu lực pháp luật và bắt buộc các bên phải tôn trọng thực hiện. Các bên đương sự đã cùng xác nhận thống nhất việc ký kết Hợp đồng tín dụng số 2649036 ngày 26/11/2021 và số nợ chưa thanh toán, đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

-Xét về phương thức thanh toán nợ : Bị đơn ông Trần ACBGAFClà cho biết mỗi tháng sẽ trả cho Công ty GRSYHGSHBETGE số tiền là 2.000.000 (hai triệu) đồng cho đến khi hết nợ. Hội đồng xét xử nhận thấy phương thức thanh toán nợ của bị đơn sẽ gây khó khăn trong việc thu hồi nợ của nguyên đơn Công ty GRSYHGSHBETGE nên Hội đồng xét xử chấp nhận phương thức thanh toán nợ theo yêu cầu của nguyên đơn Công ty GRSYHGSHBETGE

[5] Về án phí Dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị đơn ông Trần ACBGAFClà phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, nguyên đơn Công ty GRSYHGSHBETGE không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 68, Điều 92, Điều 146, Điều 177, Điều 179, Điều 196, Điều 208, Điều 220,

Điều 227, Điều 228, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty GRSYHGSHBETGE

Ông Trần ACBGAFChải thanh toán cho Công ty GRSYHGSHBETGE tổng số tiền chưa thanh toán tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm (09/5/2024) là 45.358.198 (bốn mươi lăm triệu ba trăm năm mươi tám nghìn một trăm chín mươi tám) đồng trong đó số tiền gốc còn lại chưa thanh toán là 22.080.693 (hai mươi hai triệu không trăm tám mươi nghìn sáu trăm chín mươi ba) đồng, tiền lãi phát sinh trong hạn là 6.907.226 (sáu triệu chín trăm linh bảy nghìn hai trăm hai mươi sáu) đồng, tiền lãi quá hạn, chậm trả là 16.370.279 (mười sáu triệu ba trăm bảy mươi nghìn hai trăm bảy mươi chín) đồng.

Thời hạn thanh toán: một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật

Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ dân sự : Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất sẽ được tiếp tục điều chỉnh tại giai đoạn thi hành án.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền

Về án phí Dân sự sơ thẩm: Ông Trần ACBGAFChải nộp số tiền là 2.267.909 (hai triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn chín trăm không chín) đồng. Công ty GRSYHGSHBETGE không phải nộp án phí. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là 859.059 (tám trăm năm mươi chín nghìn không trăm năm mươi chín) đồng theo biên lai thu số AA/2023/0000116 ngày 30/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh cho Công ty GRSYHGSHBETGE.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THA DS Q. Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ ;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Hiền